

Bản án số: **52/2024/HS-ST**
Ngày: 21-6- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X - THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Lan
2. Bà Lê Thị Kim Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thụy Uyên Vy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X tham gia phiên tòa: Bà Trần Thủy Quỳnh Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng L, Giới tính: Nam; sinh ngày 26 tháng 11 năm 1984 tại Thành phố H; Nơi đăng ký thường trú: 168/69 ĐVB, Phường C, Quận X, Thành phố H; Nơi cư trú: 168/69 ĐVB, Phường C, Quận X, Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng T (đã chết) và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1949. Hoàn cảnh gia đình: Vợ là bà Huỳnh Thùy D, sinh năm 1992, có 01 con sinh năm 2021; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 04/9/2019, Tòa án nhân dân Quận X xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án số 54/2019/HSST, chấp hành xong án phạt tù ngày 06/9/2020, đã đóng án phí và hình phạt bổ sung.

+ Ngày 07/6/2016, Tòa án nhân dân huyện BC áp dụng Quyết định về việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trại cai nghiện Phú Văn, đến 17/9/2017 hồi gia về địa phương.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 21 tháng 02 năm 2024 “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Do nghiện ma túy, nên vào ngày 14/02/2024, Hoàng L đến khu vực ngã tư đường Dương Quang Đông và Tạ Quang Bửu, Phường 5, Quận 8 để gặp 01 nam thanh niên tên “M” (không rõ lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy. L đem số ma túy vừa mua được về nhà tại địa chỉ số 168/69 ĐVB, Phường C, Quận X, Thành phố H do bà Đoàn Thị H (mẹ của L) là chủ sở hữu, cất giữ để sử dụng.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 21/02/2024, Công an Phường C, Quận X tiến hành kiểm tra hành chính nhà số 168/69 ĐVB, Phường C, Quận X, Thành phố H phát hiện trong phòng ngủ trên lầu 1 của L trên kệ gỗ có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, nghi vẫn là ma túy nên thu giữ. Ngoài ra, qua kiểm tra, Cơ quan Công an còn thu giữ 03 ống nỏ thủy tinh, 01 cân điện tử, Cơ quan Công an tiến hành thu giữ vật chứng và đưa Hoàng L về trụ sở Công an Phường C, Quận X lập biên bản phạm tội quả tang. Kết quả xét nghiệm, Hoàng L dương tính với ma túy Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 2718/KL-KTHS ngày 29/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H kết luận: tinh thể không màu trong 01 gói nylon, bên ngoài có chữ ký Hoàng L và hình dấu Công an Phường C, Quận X, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1605 gam.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận X, Hoàng L khai nhận cất giữ ma túy để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, thu giữ như đã nêu trên.

Bà Đoàn Thị H, là mẹ ruột của bị can L, chủ sở hữu căn nhà 168/69 ĐVB, Phường C, Quận X, Thành phố H. Bà H không biết L cất giữ ma túy và các dụng cụ sử dụng ma túy, nên không có cơ sở để xử lý.

Vật chứng của vụ án và vật đang bị tạm giữ:

- + 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng L và hình dấu Công an Phường C, Quận X bên trong chứa ma túy còn lại sau khi giám định.
- + 01 (một) cân điện tử không có nhãn hiệu màu đen trắng, đã qua sử dụng.
- + 03 (ba) ống thủy tinh, đã qua sử dụng.
- + 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352884794895277, IMEI 2: 353649454895274.
- + 01 (một) điện thoại Nokia, model TA-1174, màu xanh.

Tại Bản cáo trạng số 67/CT-VKSQ4 ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận X truy tố Hoàng L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận X truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X trình bày lời luận tội: Bảo lưu quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng 67/CT-VKSQX ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Quận X, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng L mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hoàng L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 10 giờ 30 ngày 21/02/2024, tại nhà số 168/69 ĐVB, Phường C, Quận X, Thành phố H, Công an Phường C, Quận X phát hiện, bắt quả tang Hoàng L đang cất giấu 0,1605 gam, ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Bộ luật Hình sự.

Đối với lượng ma túy Cơ quan Công an thu giữ của bị cáo, căn cứ Kết luận giám định số 2718/KL-KTHS ngày 29/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: Qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 0,1605 gam, loại Methamphetamine. Như vậy tội phạm bị cáo thực hiện được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, do đó Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Quận X truy tố bị cáo là căn cứ.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây mất trật tự trị an xã hội. Đối với bị cáo cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành con người tốt, đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tình hình tội phạm về ma túy ở địa phương đang có chiều hướng gia tăng như hiện nay.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo đang nuôi con nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử xét khi lượng hình cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đối với đối tượng tên M bán ma túy cho bị cáo L do không xác định nhân thân nên không có cơ sở để xử lý.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng L và hình dấu công an Phường C, Quận X bên trong chứa ma túy còn lại sau khi giám định nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) cân điện tử không có nhãn hiệu màu đen trắng, đã qua sử dụng. Là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy;

- 03 (ba) ống thủy tinh, đã qua sử dụng. Là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352884794895277, IMEI 2: 353649454895274. Bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy, là công cụ phạm tội nên tịch thu sung Quỹ nhà nước;

- 01 (một) điện thoại Nokia, model TA-1174, màu xanh. Là tài sản của Hoàng L không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Lâm.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Hoàng L **01 (Một) năm tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 02 năm 2024.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Hoàng L và hình dấu công an Phường C, Quận X bên trong chứa ma túy còn lại sau khi giám định;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cân điện tử không có nhãn hiệu màu đen trắng, đã qua sử dụng; 03 (ba) ống thủy tinh, đã qua sử dụng;

+ Tịch thu sung Quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12 màu xanh đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352884794895277, IMEI 2: 353649454895274

+ Trả lại cho Hoàng L 01 (một) điện thoại Nokia, model TA-1174, màu xanh, đã qua sử dụng, là tài sản của Hoàng L không liên quan đến vụ án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 70/2024 ngày 13 tháng 6 năm 2024 giữa Công an Quận X và Chi cục thi hành án dân sự Quận X).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

2. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- CA TP.H (PV 06); (1)
- TAND TP.H; (1)
- VKSND TP.H (1)
- Sở Tư pháp TP.H; (1)
- VKSND Quận X; (1)
- Công An Quận X; (2)
- Chi cục THADS Quận X; (2)
- THAHS Quận X (1)
- Lưu VT, hồ sơ. (3)
- (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Xuân Quỳnh